

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2019/HS-ST

Ngày: 23/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hữu Ái và ông Phan Quang Sơn

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2019/TLST-HS ngày 10/4/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2019/QĐXXST-HS ngày 10/4/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thái Nhật V, sinh năm 1990 tại Bình Thuận, Nơi cư trú: Thôn Đá Mài 2, xã Tân Xuân, Hàm Tân, Bình Thuận; Nghề nghiệp: thợ xây; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thành Tr và bà Nguyễn Thị Thái Hằng; có vợ là Trần Thị Nhi và 02 con; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Nguyễn Thành Tr, sinh 1965, HKTT: Thôn Đ, xã T, huyện HT, tỉnh Bình Thuận (có mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Văn Tuấn D, sinh năm 1968, trú tại: Khu phố C, phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 18/11/2018, sau khi đi chơi về nhà cha ruột là ông Nguyễn Thành Tr, tại thôn Thôn Đ, xã T, huyện HT, tỉnh Bình Thuận; Nguyễn Thái Nhật V thấy ông Tr đang nằm ngủ trên tấm phản ở phòng khách, bên cạnh có dựng 01 xe mô tô hiệu Honda SH150i biển số 86B6-358.12, trên yên xe có để sẵn chìa khóa nên V nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô 86B6-358.12 của ông Tr đem cầm cố lấy tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân. Thực hiện ý đồ trên, V lén lút lấy chìa khóa và dắt xe mô tô 86B6-358.12 ra đường hẻm bên hông nhà rồi điều khiển xe chạy đến tiệm cầm đồ Tuấn Dũng, Khu phố

C, phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận cầm cố xe mô tô 86B6-358.12 cho anh Văn Tuấn Dũng (là chủ tiệm cầm đồ) với số tiền 70.000.000 đồng. Sau đó, V về lại xã Tân Xuân dùng số tiền trên chuộc lại xe mô tô hiệu Wave biển số 86B5-231.50 của V đã cầm cố trước đó, trả nợ và tiêu xài cá nhân hết tổng cộng 11.570.000 đồng. Khi V đang chơi tại nhà ông P, ở thôn Đ, xã T thì bị Công an huyện Hàm Tân mời về trụ sở làm việc. Quá trình làm việc, V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời giao nộp số tiền 58.430.000 đồng để trả cho ông Tr và xe mô tô biển số 86B5-231.50 của V.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 10/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hàm Tân xác định: Giá trị của xe mô tô biển số 86B6-358.12 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 77.600.000 đồng.

Vật chứng của vụ án gồm 01 xe mô tô hiệu Honda SH150i biển số 86B6-358.12. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Thành Tr. Số tiền 58.430.000 đồng Nguyễn Thái Nhật V giao nộp để trả lại cho ông Tr. 01 chiếc xe mô tô biển số 86B5-231.50.

Về phần dân sự: Nguyễn Thái Nhật V đã bồi thường số tiền 70.000.000 đồng (trong đó, giao nộp lại số tiền 58.430.000 đồng để bồi thường cho ông Tr và trực tiếp đưa số tiền 11.570.000 đồng cho ông Tr). Ông Nguyễn Thành Tr không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của VKS đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà VKS viện dẫn trong cáo trạng.

Người bị hại nhất trí với cáo trạng, đề nghị HĐXX xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 09/4/2019 của VKSND huyện Hàm Tân đã truy tố bị cáo Nguyễn Thái Nhật V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 BLHS;

Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo qua đó VKS giữ nguyên quyết định truy tố.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho người bị hại, có nhân thân tốt, người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, khoản 1 Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Thái Nhật V từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Về phần dân sự: Nguyễn Thái Nhật V đã bồi thường số tiền 70.000.000 đồng (trong đó, giao nộp lại số tiền 58.430.000 đồng để bồi thường cho ông Tr và trực tiếp đưa số tiền 11.570.000 đồng cho ông Tr) nên ông Tr không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Ông Văn Tuấn D không yêu cầu gì về phần dân sự.

Về vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Honda SH150i biển số 86B6-358.12. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Thành Tr.

- 58.430.000 đồng là số tiền Nguyễn Thái Nhật V giao nộp để trả lại cho ông Tr. Do ông Nguyễn Thành Tr đã dùng tiền của mình để chuộc lại xe mô tô biển số 86B6-358.12 nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân đã trả lại số tiền trên cho ông Tr là đúng pháp luật;

- 01 xe mô tô biển số 86B5-231.50, là tài sản của Nguyễn Thái Nhật V nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân đã trả lại cho V là đúng pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an huyện Hàm Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nguyễn Thái Nhật V là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động nên khoảng 14 giờ 10 phút ngày 18/11/2018 V đã lén lút trộm cắp xe mô tô biển số 86B6 – 358.12 có trị giá 77.600.000đồng của ông Nguyễn Thành Tr. Hành vi lén lút trộm cắp tài sản có giá trị như đã nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 điều 173 BLHS.

[3] Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân căn cứ vào hành vi lén lút trộm cắp xe mô tô biển số 86B6 – 358.12 có trị giá 77.600.000đồng để truy tố bị cáo Nguyễn Thái Nhật V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội nên HĐXX chấp nhận.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó không chỉ vi phạm pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy HĐXX cần xử lý thật nghiêm để góp phần răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị

hại; trong quá trình điều tra, người bị hại đề nghị xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 BLHS nên HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên HĐXX xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi thường trú của bị cáo giám sát, giáo dục cũng đủ để bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Với vật chứng vụ án gồm 01 xe mô tô hiệu Honda SH150i biển số 86B6-358.12. Số tiền 58.430.000đồng Nguyễn Thái Nhật V giao nộp và 01 xe mô tô biển số 86B5-231.50 Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân đã xử lý là đúng pháp luật.

[7] Về dân sự người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 2 điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 điều 51, khoản 1 Điều 65 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thái Nhật V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thái Nhật V 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Nguyễn Thái Nhật V cho Ủy ban nhân dân xã Tân Xuân, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai theo quy định.

*** Nơi nhận:**
- VKSND tỉnh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- VKSND, CA huyện Hàm Tân;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA huyện Hàm Tân
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Dũng